

Số: /STP-QLXLVPHC&TDTHPL

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2024

V/v xử lý vi phạm hành chính
trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

Kính gửi: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Phúc đáp Công văn số 121/KCN-VP ngày 06/3/2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh về việc xử lý đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. Qua nghiên cứu nội dung văn bản và quy định của pháp luật hiện hành, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

Tại Công văn số 1208/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 22/9/2023 của Sở Tư pháp trao đổi về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính của công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp có đề cập: *“Trong quá trình thực thi công vụ thuộc phạm vi quản lý, công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh nếu phát hiện hành vi vi phạm trong trong các lĩnh vực, thì cần kiểm tra, rà soát xem nghị định xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực cụ thể có quy định thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính của công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh hay không”*.

Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính lĩnh vực kế hoạch và đầu tư được quy định tại Điều 79 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, như sau:

“1. Người có thẩm quyền xử phạt quy định tại Điều 73, Điều 74, Điều 75 và Điều 76 của Nghị định này.

2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân các cấp được giao nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện vi phạm hành chính trong những lĩnh vực quy định tại Nghị định này.

3. Công chức thuộc cơ quan thanh tra Kế hoạch và Đầu tư được phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành độc lập hoặc theo đoàn thanh tra.

4. Công chức thuộc các cơ quan quản lý nhà nước được giao nhiệm vụ kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về: đầu tư (bao gồm: đầu tư công, đầu tư

kinh doanh tại Việt Nam, đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)), đấu thầu, đăng ký doanh nghiệp, quy hoạch”.

Tại khoản 1 Điều 39 Luật Đầu tư năm 2020 quy định thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư như sau: “Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này”.

Đồng thời, Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế có các quy định sau:

- Khoản 1 Điều 67: “*Ban quản lý khu công nghiệp là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh*”.

- Khoản 2 Điều 68 quy định một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý khu công nghiệp: thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp (điểm b); kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư (điểm h); kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban quản lý khu công nghiệp (điểm q)...

Như vậy, theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2020 và Nghị định số 35/2022/NĐ-CP thì Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra một số lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước, bao gồm kiểm tra một số hoạt động liên quan đến đầu tư, như: kiểm tra việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư... Do đó, trong quá trình thực thi công vụ thuộc phạm vi quản lý, nếu phát hiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thì công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 79 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP.

2. Về trình tự, thủ tục xử lý đối với hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp

Pháp luật xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) có các quy định sau:

- Điều 58 Luật XLVPHC: khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính (khoản 1). Trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản (khoản 5).

- Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC quy định về lập biên bản hành chính như sau:

“1. Lập và chuyển biên bản vi phạm hành chính:

a) Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ khi phát hiện vi phạm hành chính phải lập biên bản vi phạm hành chính.

Đối với hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hoặc không thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý của mình, thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ phải lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc và chuyển ngay biên bản đến người có thẩm quyền;

...

2. Thời hạn lập biên bản vi phạm hành chính:

a) Biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính;

b) Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính;

c) Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan;

...”

- Điều 73 đến Điều 76 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

Như vậy, khi công chức thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; đồng thời, căn cứ từng vụ việc cụ thể để xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và chuyển hồ sơ đến một trong những người có thẩm quyền xử phạt quy định tại Điều 73 đến Điều 76 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, đối với những vụ việc mà công chức thuộc Ban quản lý khu công nghiệp không có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính thì lập biên bản làm việc để ghi nhận sự việc và chuyển ngay biên bản làm việc đến một trong những người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (gồm các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và các chức danh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính được quy định cụ thể tại nghị định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực chuyên ngành); người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong những trường hợp này phải tiếp nhận hồ sơ vụ vi phạm để xem xét xử lý theo quy định.

Trên đây là ý kiến trao đổi về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, Sở Tư pháp gửi Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tham khảo và thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Sở KH&ĐT (để phối hợp);
- Lưu: VT, P.QLXLVPHC&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tuấn Quang